



CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ TRẢNG AN

VPGD: P211 - Tòa B - TTTM Golden Land, 275 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: 0473.096.633 - 0473.086.633 * Fax: 0473.084.736
Tại TP. HCM: 1077 Phan Văn Trị, Q. Gò Vấp, TP. HCM * 0866.543.236 * Fax: 0862.680.085
Email: info@trangan.edu.vn * Website: www.trangan.edu.vn - www.sieuthitrangan.com.vn

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2015

BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý khách hàng

Công ty CP thiết bị Trảng An, xin gửi tới Quý khách hàng bản báo giá thiết bị môn SINH HỌC - THCS theo chi tiết như sau:

Stt	Tên thiết bị	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đvt	Slg/1 bộ	Đơn giá VNĐ	Thành tiền VNĐ
	MÔN SINH HỌC					
A	Mô hình	Yêu cầu chung là đảm bảo an toàn, dễ dàng tháo lắp để quan sát các bộ phận của mỗi mô hình (thiết bị).				
1	Cá chép	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	1	1.800.000	1.800.000
2	Ếch	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	1	2.880.000	2.880.000
3	Châu chấu	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	1	3.480.000	3.480.000
4	Thần lằn	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	1	2.505.000	2.505.000
5	Thỏ nhà	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	1	2.415.000	2.415.000
6	Chim bồ câu	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	1	1.853.000	1.853.000
7	Nửa cơ thể người	- Bảng nhựa - Chiều cao tối thiểu 700mm, Bảng nhựa, tháo lắp dễ dàng, chân	bộ	1	6.255.000	6.255.000
8	Bộ xương người	- Bảng nhựa - Chiều cao tối thiểu 800 mm	bộ	1	3.990.000	3.990.000
9	Cấu tạo mắt người	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	1	2.475.000	2.475.000
10	Cấu tạo tai người	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	1	1.800.000	1.800.000

11	Cầu tạo tuỷ sống	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	1	1.898.000	1.898.000
12	Cấu trúc không gian ADN	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	4	443.000	1.772.000
13	Nhân đôi ADN	- Bảng nhựa, gắn được trên bảng từ. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	1	1.103.000	1.103.000
14	Tổng hợp Prôtêin	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	1	3.353.000	3.353.000
15	Tổng hợp ARN	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	1	2.063.000	2.063.000
16	Phân tử ARN	- Bảng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	1	588.000	588.000
B	Dụng cụ					
1	Bộ đồ mổ (dao mổ, kéo mũi thẳng, kéo mũi cong, panh, kim tròn, kim mũi mác)	- Loại thông dụng, bằng Inox. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	6	315.000	1.890.000
2	Kính lúp	- Loại thông dụng (kính lúp cầm tay, kính lúp có giá). - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	330.000	1.980.000
3	Khay nhựa đựng vật mổ	- Loại thông dụng, bằng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	60.000	120.000
4	Khay mổ và tấm kê ghim vật mổ	- Loại thông dụng, bằng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	195.000	1.170.000
5	Lam kính	- Loại thông dụng - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	hộp	1	75.000	75.000
6	La men	- Loại thông dụng - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	hộp	1	45.000	45.000
7	Cốc thuỷ tinh	- Thuỷ tinh trung tính, chịu nhiệt, dung tích 250ml: hình trụ $\Phi 72\text{mm}$, chiều cao 95mm có vạch chia độ. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	75.000	450.000
8	Đĩa kính đồng hồ	- Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	38.000	228.000
9	Đĩa lồng Pêtri	- Loại thông dụng, bằng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	21.000	126.000
10	Chậu lồng thuỷ tinh (Bôcan)	- Thuỷ tinh thường, có kích thước miệng $\Phi 200\text{mm}$, độ dày 2,5mm. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	240.000	480.000

11	Lọ thủy tinh, có ống nhỏ giọt	- Lọ thủy tinh trung tính chiều cao 100mm, nút cao su vừa khít miệng có gắn ống thủy tinh đường kính 8mm, dài 120mm, vuốt nhọn đầu. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	83.000	498.000
12	Phễu thủy tinh loại to	- Thủy tinh trung tính, chịu nhiệt, kích thước Φ80mm, dài 130mm (trong đó đường kính cuống Φ10, chiều dài 70mm). - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	63.000	126.000
13	Ống nghiệm	- Thủy tinh trung tính, chịu nhiệt, Φ16mm, chiều cao 160mm, bo miệng, đảm bảo độ bền cơ học. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	10	11.000	110.000
14	Ống thí nghiệm sinh học	- Thủy tinh trung tính, chịu nhiệt, Φ42mm, chiều cao 300mm, có tai treo trên giá. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	4	120.000	480.000
15	Nút cao su	- Cao su chịu hoá chất, có độ đàn hồi cao. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	4	11.000	44.000
16	Nút cao su không lỗ	- Cao su chịu hoá chất, có độ đàn hồi cao. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	4	11.000	44.000
17	Nút cao su 1 lỗ, 2 lỗ, cắt dọc nửa	- Cao su chịu hoá chất, có độ đàn hồi cao. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	30.000	60.000
18	Giá thí nghiệm sinh học (Đế, cọc, đòn ngang, kim cân)	- Đế bằng ván MDF 140x450x18mm, đòn ngang bằng nhựa Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	1	900.000	900.000
19	Chậu trồng cây có đĩa lót	- Loại thông dụng, bằng nhựa - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	10	36.000	360.000
20	Dầm đào đất	- Loại thông dụng, bằng nhựa. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	23.000	138.000
21	Kẹp ống nghiệm	- Inox, có chiều dài 200mm. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	36.000	216.000
22	Kéo cắt cành	- Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	165.000	330.000
23	Cặp ép thực vật	- Loại thông dụng, bằng gỗ. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	2	210.000	420.000
24	Dao ghép cây	- Loại thông dụng - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	105.000	210.000
25	Đèn cồn	- Thủy tinh không bọt, nắp thủy tinh kín, nút bắc bằng sứ, Thân (75mm, cao 84mm, cổ 22mm). - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	53.000	106.000

26	Giá ống nghiệm	- Bằng nhựa, Kích thước (180x110x56)mm, khoan 5 lỗ, Φ 19mm và 5 cọc cắm hình côn từ Φ 7mm xuống Φ 10mm. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	53.000	318.000
27	Chổi rửa ống nghiệm	- Cán Inox, dài 30 cm, lông chổi dài rửa được các ống nghiệm đường kính từ 16mm - 24mm. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	30.000	180.000
28	Ống hút	- Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	6	53.000	318.000
29	Vợt bắt sâu bọ	- Loại thông dụng, cán nhựa, có lưới. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	3	150.000	450.000
30	Vợt bắt động vật thủy sinh	- Loại thông dụng, cán tre dài 2m, có lưới. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	3	503.000	1.509.000
31	Vợt bắt động vật nhỏ ở đáy ao, hồ	- Loại thông dụng, cán tre, có lưới. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	1	240.000	240.000
32	Lọ nhựa có nút kín (thay bằng lọ thủy tinh)	- Loại thông dụng, bằng nhựa. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	16	75.000	1.200.000
33	Hộp nuôi sâu bọ	- Loại thông dụng, bằng nhựa. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	297.000	594.000
34	Bể kính	- Loại thông dụng, bằng thủy tinh. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	1	297.000	297.000
35	Túi đính ghim	- Loại thông dụng, bằng kim sắt không rỉ. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	vi	2	38.000	76.000
36	Khẩu trang, găng tay	- Khẩu trang bằng vải, Găng tay bằng cao su chịu được hóa chất. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	1	23.000	23.000
37	Ống đong	- Thủy tinh trung tính, chịu nhiệt, có đế thủy tinh, độ chia nhỏ nhất 1ml. Dung tích 100ml. Đảm bảo độ bền cơ học. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	4	120.000	480.000
38	Ống hút có quả bóp cao su	- Quả bóp cao su được lưu hóa tốt, độ đàn hồi cao. Ống thủy tinh Φ 8mm, dài 120mm, vuốt nhọn đầu. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	4	18.000	72.000
39	Móc thủy tinh	- Loại thông dụng - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	4	15.000	60.000
40	Đũa thủy tinh	- Thủy tinh trung tính, chịu nhiệt, hình trụ Φ 6mm dài 250mm. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	4	21.000	84.000
41	Bộ kích thích (cực kích thích, nguồn điện, ngắt điện)	- Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	2	1.575.000	3.150.000

42	Hệ thống đèn ghi	- Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ			
43	Máy ghi công cơ	- Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	4	270.000	1.080.000
44	Ống chữ T	- Loại thông dụng Ø6. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	4	53.000	212.000
45	Ống chữ L (loại lớn, loại nhỏ)	- Loại thông dụng Ø6. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	4	53.000	212.000
46	Ống cao su	- Kích thước Ø6mm, dài 1000mm, dày 1mm; cao su mềm chịu hoá chất, không bị lão hoá. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	45.000	90.000
47	Ống nhựa thẳng	- Loại thông dụng Ø6 - dài 150mm. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	2	120.000	240.000
48	Miếng cao su mỏng	- Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	bộ	2	15.000	30.000
49	Nhiệt kế	- Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	4	63.000	252.000
50	Máy đo huyết áp	- Loại thông dụng. - Đạt tiêu chuẩn HT quản lý chất lượng : ISO9001:2008	cái	1	2.355.000	2.355.000
C	Hóa chất					
1	Clorophooc	- Lọ 100 ml.	lít	0,5	855.000	427.500
2	Tananh (tanin)	- Lọ 100 ml	lọ	1	63.000	63.000
3	Carmanh (carmin)	- Lọ 100 ml	lọ	1	330.000	330.000
4	Xanh metylen	- Lọ 100 ml 0,1%	lọ	1	75.000	75.000
5	Phooc môn	- Loại thông dụng	lít	1	225.000	225.000
6	Cồn 90 độ	- Loại thông dụng	lít	1	150.000	150.000
7	I ốt	- Lọ 100 ml 1%	lọ	1	138.000	138.000
8	Dầu Paraphin hoặc Vazelin	- Paraphin lỏng được dùng.	lít	2	540.000	1.080.000

Các điều kiện thương mại:

1. Giá trên đã gồm thuế VAT, bảo hành 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu. Không bao gồm vật tư tiêu hao;
2. Qui cách hàng hoá: mới 100%, Bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất;
3. Thời gian giao hàng: 20 ngày sau khi ký xác nhận đặt hàng và nhận thanh toán đợt 1;
4. Địa điểm giao hàng: Tại địa điểm Bên mua cung cấp trong phạm vi Hà Nội;
5. Phương thức thanh toán: 40% sau khi xác nhận đặt hàng; 60% sau khi nhận hàng;

Mọi chi tiết xin liên hệ :

Quang Minh - 090 326 5259

" Uy tín và chất lượng là mục tiêu phần đầu của chúng tôi "
Xin chân thành cảm ơn về sự quan tâm và hợp tác của quý vị